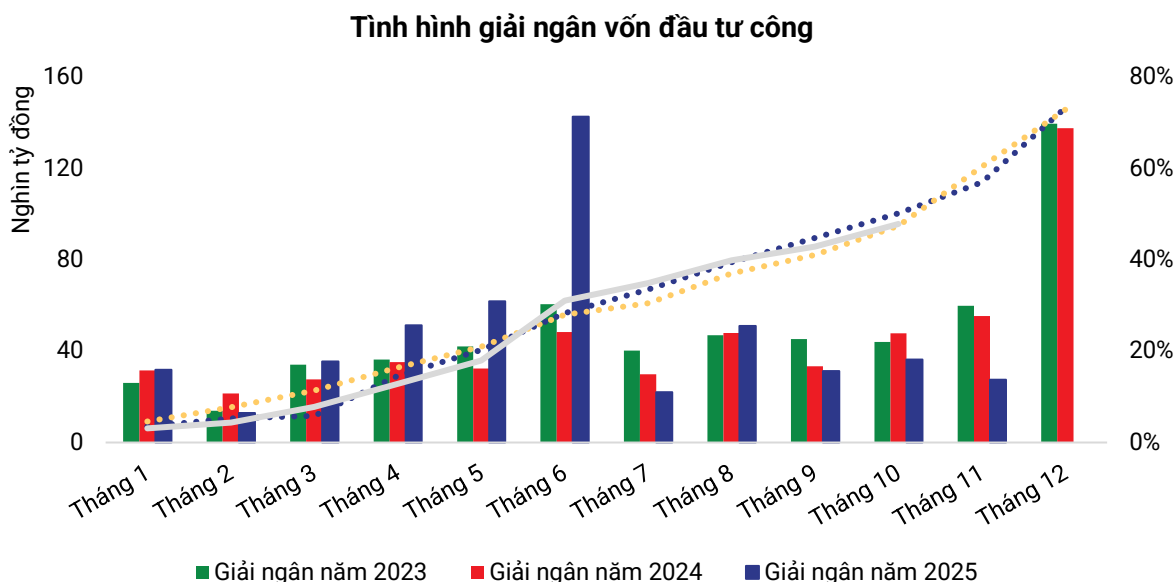


BÁO CÁO NGÀNH XÂY DỰNG – ĐẦU TƯ CÔNG CẬP NHẬT CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM QUÝ 3/2025

1. Tình hình giải ngân vốn đầu tư công



Theo số liệu từ Bộ Tài chính, tính đến ngày 21/11/2025, lũy kế giải ngân ước đạt khoảng 516.793 tỷ đồng, tương đương 56,6% kế hoạch vốn do Thủ tướng Chính phủ giao. Mặc dù tỷ lệ này cao hơn cùng kỳ năm 2024 khoảng trên 7%, cho thấy giá trị tuyệt đối đã có cải thiện, nhưng tốc độ giải ngân một số tháng gần đây chậm hơn so với kế hoạch đăng ký vốn của các dự án. Theo kế hoạch vốn giải ngân hơn 1 triệu tỷ đồng trong năm, khối lượng vốn cần giải ngân trong hai tháng cuối năm là rất lớn, tạo áp lực đáng kể lên các bộ, ngành và địa phương trong việc tháo gỡ thủ tục, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án trọng điểm.

Đến hết ngày 07/10/2025, tổng số vốn giải ngân của các dự án trọng điểm quốc gia ngành giao thông vận tải là 54.428 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 30,4% kế hoạch được giao (88.750 tỷ đồng), trong đó, vốn ngân sách Trung ương là 44.605 tỷ đồng, đạt 33,3% và vốn ngân sách địa phương là 9.823 tỷ đồng, đạt 21,8% kế hoạch. Như vậy, tỷ lệ giải ngân các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải đạt thấp hơn nhiều so với tỷ lệ giải ngân bình quân chung của cả nước (đạt 50,2% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao).

2. Tiến độ một số dự án đầu tư công trọng điểm

2.1. Dự án Sân bay Long Thành

- Dự án thành phần 1** (triển khai thi công trụ sở các cơ quan nhà nước): Đã hoàn thành phần thô, đang triển khai công tác hoàn thiện, đảm bảo hoàn thành trước 31/12/2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- **Dự án thành phần 2** (triển khai thi công các công trình phục vụ quản lý bay):
 - Hiện tại, đài dẫn đường DVOR/DME đã được các nhà thầu cơ bản hoàn thiện và chuyển bay hiệu chuẩn ngày 6/10/2025 đã đạt yêu cầu kỹ thuật. Hạng mục kính tháp không lưu và ộp nhôm thân tháp đang được thi công khẩn trương, dự kiến hoàn tất trong tháng 10/2025. Các trạm radar, trạm phát sóng vô tuyến và phần cảnh quan khu ATC cũng được triển khai đồng bộ, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo thiết kế.
 - Đối với thiết bị chuyên ngành, các gói thầu radar sơ cấp/thứ cấp (TB02), hệ thống đài kiểm soát không lưu (TB03), khí tượng hàng không (TB04) và thiết bị thông tin (TB06) đang được triển khai đúng kế hoạch. Nhiều thiết bị đã được vận chuyển đến công trường; một số đang trong giai đoạn lắp đặt cuối và dự kiến bay hiệu chuẩn trong tháng 10-11/2025.
- **Dự án thành phần 3 (các công trình thiết yếu trong cảng hàng không):** Trong tổng thể các dự án thành phần của sân bay Long Thành, dự án thành phần 3 được xem là “trái tim” của Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành với tổng mức đầu tư 99.019 tỷ đồng; vì vậy tiến độ của dự án này đóng vai trò đường găng quyết định tiến độ chung của toàn bộ dự án. Dự án gồm 15 gói thầu, trong đó 3 gói đã hoàn tất và 12 gói đang được triển khai thi công. Tính đến đầu tháng 9/2025, giá trị khối lượng thực hiện đạt khoảng 44.144 tỷ đồng, tương đương 55,55%.
 - **Gói thầu 5.10 thi công nhà ga hành khách:** Đến thời điểm hiện tại, Liên danh VIETUR đã hoàn thiện phần kết cấu bê tông cốt thép của khối công trình ngầm và các tầng 1-4, với giá trị khối lượng đạt khoảng 18.034 tỷ đồng. Tại khu vực trung tâm nhà ga, nhà thầu đang đẩy nhanh các hạng mục hoàn thiện. Theo ACV, công tác MEP (điện, nước, điều hòa...) được thi công cuốn chiếu tại từng tầng và bảo đảm tiến độ đề ra. Các hệ thống thiết bị như xử lý hành lý, cầu dẫn hành khách, soi chiếu hành lý, dẫn đậu tàu bay, thang cuốn và thang bộ đang được tập kết tại công trường để lắp đặt theo đúng kế hoạch.
 - **Gói thầu 4.6 thi công đường cất hạ cánh** do Liên danh ACC - Trường Sơn - Vinaconex - Vinadic - Cienco4 - ACJC647 thực hiện đã hoàn thành và đưa vào khai thác kỹ thuật sớm 3 tháng so với hợp đồng, với giá trị khối lượng thực hiện khoảng 6.508 tỷ đồng trên tổng giá trị hợp đồng hơn 7.244 tỷ đồng
 - **Gói thầu 4.7 thi công sân đỗ tàu bay nhà ga hành khách** (có giá trị 6.267 tỷ đồng) đã được điều chỉnh tiến độ để cơ bản hoàn thành phần xây dựng trước ngày 31/12/2025; các khu vực giao cắt với hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngầm sẽ hoàn thành vào tháng 3/2026, rút ngắn 5 tháng so với kế hoạch. Hiện tại, giá trị khối lượng thực hiện đạt khoảng 3.214 tỷ đồng, tương đương 55,45% giá trị hợp đồng.
- **Dự án thành phần 4 (thi công các công trình khác):** Sau giai đoạn khởi đầu khó khăn, Dự án thành phần 4 của Cảng HKQT Long Thành đã ghi nhận tiến triển đáng kể. Đến giữa tháng 7/2025, ngoài hai dự án bảo dưỡng tàu bay số 3 và 4, Cục Hàng không Việt Nam đã lựa chọn xong nhà đầu tư cho 5 dự án khác, và các nhà đầu tư đều đang triển khai thi công trên thực địa, cơ bản đáp ứng tiến độ cam kết.

- Đối với Dự án bảo dưỡng tàu bay số 2 (tổng vốn khoảng 645 tỷ đồng), tiến độ lựa chọn nhà đầu tư đang được đẩy nhanh sau khi Bộ Xây dựng cho phép áp dụng hình thức lựa chọn trong trường hợp đặc biệt. Dự án sẽ khai thác đồng bộ với công trình số 1 của VAECO để đáp ứng nhu cầu bảo dưỡng tối thiểu 2 tàu bay code E và 4 tàu bay code C, đồng thời xây dựng nhà điều hành, lắp đặt thiết bị và các hạng mục hạ tầng phụ trợ.
- Đối với các dự án ga hàng hóa và kho giao nhận (ga hàng hóa số 2, ga chuyển phát nhanh, kho số 1 và kho số 5–8), Cục Hàng không Việt Nam đã trình Bộ Xây dựng xin ý kiến về phương án lựa chọn nhà đầu tư; sau khi có chủ trương, sẽ triển khai lựa chọn theo quy định.

2.2. Dự án Cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2

Nhiều dự án đã được hoàn thành và đáp ứng kế hoạch được giao.

Theo Công văn số 8190/VPCP-CN ngày 3/9/2025 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Xây dựng báo cáo rằng 05 dự án thành phần gồm các đoạn Bãi Vọt – Hàm Nghi, Hàm Nghi – Vũng Áng, Vũng Áng – Bùng, Bùng – Vạn Ninh và Vạn Ninh – Cam Lộ (thuộc Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021–2025, đi qua hai tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Trị) đã **cơ bản hoàn thành tuyến chính, với 259,2 km cao tốc được thông xe và đưa vào khai thác**, đáp ứng tiến độ yêu cầu của Chính phủ. Trong đó, đoạn Hàm Nghi – Vũng Áng là dự án đã hoàn thành toàn bộ.

Để tiếp tục hoàn thiện các hạng mục còn lại, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng đề nghị UBND tỉnh Quảng Trị đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng đối với các phần việc còn vướng (đường gom, trạm dừng nghỉ...) của ba dự án thành phần Vũng Áng – Bùng, Bùng – Vạn Ninh và Vạn Ninh – Cam Lộ, nhằm bảo đảm hoàn thành trước ngày 15/9/2025.

Nhiều dự án hạ tầng quốc gia vẫn còn chậm tiến độ.

Tiến độ thi công các dự án cao tốc Bắc – Nam tiếp tục cho thấy **nhiều dấu hiệu chậm trễ, đặt ra nguy cơ không hoàn thành trong năm nay theo chỉ đạo của Chính phủ**. Cụ thể, Dự án Vành đai 3 TP.HCM đoạn qua Đồng Nai (DATP3) mới đạt hơn 45% khối lượng; Cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu đạt gần 49%; Cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang đạt hơn 43% tại đoạn Tuyên Quang và 70% tại đoạn Hà Giang; trong khi Dự án Cao Lãnh – An Hữu (Đồng Tháp) ghi nhận 66% khối lượng.

Đối với các dự án Hữu Nghị – Chi Lăng (37%) và Đồng Đăng – Trà Lĩnh (36%), mặc dù mục tiêu thông tuyến vào cuối năm 2025 vẫn được duy trì, khối lượng thi công còn lại rất lớn, tiềm ẩn rủi ro chậm tiến độ. Riêng dự án An Hữu – Cao Lãnh dù đạt 66,1%, nhưng do thời gian gia tải kéo dài đến hết năm 2025 nên khó có khả năng hoàn thành trong năm theo kế hoạch.

3. Triển vọng đầu tư công năm 2026

Trong năm 2026, giải ngân vốn đầu tư công được kỳ vọng tiếp tục đóng vai trò trụ cột trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, trong bối cảnh nhu cầu kích thích tổng cầu và hỗ trợ phục hồi sản xuất – kinh doanh vẫn hiện hữu. Theo ước tính của Bộ Tài chính, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 dự kiến đạt khoảng **1,08 triệu tỷ đồng**, tương đương mức tăng khoảng **12%** so với năm 2025. Quy mô vốn lớn phản ánh định hướng

của Chính phủ trong việc duy trì tốc độ giải ngân cao, nhằm tạo động lực lan tỏa đến nhiều ngành kinh tế như xây dựng, vật liệu, logistics và bất động sản công nghiệp.

Phần lớn nguồn vốn dự kiến tiếp tục được ưu tiên cho các **dự án hạ tầng giao thông trọng điểm**, đặc biệt là các tuyến cao tốc, các trục giao thông chiến lược kết nối Bắc – Nam, đường ven biển, các tuyến vành đai đô thị lớn cùng hệ thống cầu vượt sông. Đây là những dự án có vai trò then chốt trong việc giảm chi phí logistics, cải thiện năng lực cạnh tranh quốc gia và tạo dư địa thu hút đầu tư tư nhân lẫn FDI.

Đáng chú ý, Việt Nam đặt mục tiêu nâng tổng chiều dài mạng lưới đường cao tốc quốc gia lên trên **5.000 km trong giai đoạn 2026–2030**, so với khoảng **3.300 km** vào cuối năm 2025. Mục tiêu này đòi hỏi tốc độ thi công, hoàn thiện thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng và phân bổ vốn phải tiếp tục được cải thiện đáng kể. Việc mở rộng hệ thống cao tốc không chỉ đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng ngành xây dựng – hạ tầng mà còn tạo nền tảng cho các ngành sản xuất, dịch vụ và du lịch phát triển mạnh mẽ hơn trong trung hạn.

Từ nửa cuối năm 2025, thị trường xây dựng tiếp tục ghi nhận xu hướng tăng giá mạnh của một số vật liệu đầu vào quan trọng như cát và đá xây dựng. Mức tăng này xuất phát chủ yếu từ tình trạng cầu vượt cung, khi hàng loạt dự án hạ tầng trọng điểm bước vào giai đoạn thi công cao điểm, trong khi nguồn cung vật liệu tại nhiều địa phương bị hạn chế bởi quy hoạch khai thác và các yêu cầu siết chặt về môi trường. Bên cạnh đó, tiến độ mở mới các mỏ vật liệu hoặc nâng công suất khai thác thường chậm hơn so với nhu cầu thực tế, khiến thị trường rơi vào tình trạng thiếu hụt cục bộ tại một số thời điểm.

Trong bối cảnh giải ngân vốn đầu tư công được đẩy mạnh và nhu cầu vật liệu dự kiến duy trì ở mức cao trong năm 2026, chúng tôi nhận định mặt bằng giá nguyên vật liệu khó có khả năng hạ nhiệt trong ngắn hạn. Áp lực giá còn có thể gia tăng khi nhiều dự án giao thông quy mô lớn như cao tốc Bắc – Nam giai đoạn mới, các tuyến vành đai đô thị và các dự án đầu tư công tại địa phương đồng loạt triển khai, kéo theo nhu cầu tiêu thụ vật liệu tăng mạnh.

Giá vật liệu đầu vào tăng cao sẽ đẩy chi phí thi công lên, qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp xây dựng. Trong nhiều trường hợp, doanh nghiệp khó có thể điều chỉnh đơn giá hợp đồng để bù đắp chi phí phát sinh, nên biên lợi nhuận có nguy cơ bị thu hẹp. Tác động này càng rõ rệt trong giai đoạn các dự án được thúc đẩy thi công nhanh. Các doanh nghiệp có quy mô nhỏ hoặc tiềm lực tài chính hạn chế sẽ chịu ảnh hưởng lớn hơn do khả năng chống chịu trước biến động chi phí thấp hơn.

LIÊN HỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tầng 2, Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

ĐT: + 84 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999

Website: www.psi.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 3914 6789
Fax: (84-8) 3914 6969

Chi nhánh TP. Vũng Tàu

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, Phường Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-64) 254520/22/23/24/26
Fax: (84-64) 625 4521

Chi nhánh TP. Đà Nẵng

Tầng G và Tầng 1, Tòa nhà PVcomBank Đà Nẵng, Lô A2.1 đường 30 tháng 4, Phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: (84-236) 389 9338
Fax: (84-236) 38 9933

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.